

Một số suy nghĩ VỀ CHẤT LƯỢNG SẢN PHẨM CỦA NGÀNH CÔNG NGHIỆP THỦ ĐỒ

NGUYỄN HỌC HẢI

Sự suy giảm chất lượng sản phẩm và hàng hóa thủ đồ thời gian qua là kết quả tất yếu của cơ chế quản lý quan liêu bao cấp không tôn trọng sự độc lập tự chủ của các cơ sở sản xuất.

Phương thức quản lý mới bắt đầu đi vào toàn bộ nền sản xuất đang tạo ra các điều kiện thuận lợi cho việc cải tiến và nâng cao chất lượng sản phẩm.

NGÀNH công nghiệp của Thủ đô có một tiềm năng rất lớn, phong phú và đa dạng. Có 9 trong 11 ngành công nghiệp của toàn quốc với những mũi nhọn như cơ khí, dệt, điện dân dụng, thực phẩm vi sinh v.v...

Cho đến nay Hà Nội đã có 59 sản phẩm với 94 lần được Nhà nước cấp dấu chất lượng cấp cao và cấp I. (Ngành cơ khí có 18 sản phẩm với 34 lần cấp dấu, điện dân dụng 8 sản phẩm, 22 lần cấp dấu, dệt 8 sản phẩm 16 lần cấp dấu).

Hà Nội liên tục tham gia các kỳ hội chợ triển lãm kinh tế - kỹ thuật toàn quốc. Chỉ trong 2 năm 1987 và 1988 đã có 166 sản phẩm được tặng thưởng huy chương vàng và là địa phương có số huy chương vàng nhiều nhất của kỳ hội chợ.

Để thực hiện quyền tự chủ sản xuất kinh doanh, theo quyết định số 217/CP và chỉ thị 222/CT của Hội đồng Bộ trưởng. Cho đến nay Hà Nội đã có 301 cơ sở sản xuất kinh doanh (với 655 sản phẩm) đến Chi cục TC-DL-CL đăng ký, tự nguyện chịu sự quản lý của Nhà nước (về mặt kỹ thuật) và tự chịu trách nhiệm trước Nhà nước và người tiêu dùng về chất lượng sản phẩm của mình.

Trong những năm qua, ngành công nghiệp thủ đồ không ngừng phấn đấu áp dụng kỹ thuật tiên bộ, nhằm ổn định, nâng cao chất lượng sản phẩm. Đồng thời với tinh năng động, sáng tạo, tuy có nhiều khó khăn của nền kinh tế - xã hội

của nước ta trong những năm qua, chất lượng sản phẩm của công nghiệp thủ đồ đã giữ vững và phát huy được những thế mạnh của mình, (chất lượng sản phẩm ở đây được biểu hiện theo nghĩa không chỉ đáp ứng những nhu cầu tiêu dùng nhất định mà còn cả tính thẩm mỹ, công thái học và đa năng hóa...).

Nhưng gần đây, có nhiều ý kiến cho rằng chất lượng sản phẩm của Thủ đô không giữ được truyền thống, bị suy giảm và trình độ sản phẩm thấp kém so với hàng nhập ngoại (bao gồm cả nhập phi mậu dịch).

Nên quan niệm tình hình chung chất lượng sản phẩm của công nghiệp thủ đồ như thế nào cho đúng?

Chất lượng sản phẩm có rất nhiều yếu tố tác động. Ở đây chỉ đề cập trong phạm vi quản lý kỹ thuật và là một bộ phận của quản lý kinh tế.

Chúng ta đang ở trong quá trình từ sản xuất nhỏ đi lên sản xuất lớn XHCN, từ nền kinh tế còn nhiều tính chất tự cấp, tự túc thành nền kinh tế hàng hóa. Như vậy muốn xem xét đến tình trạng chất lượng sản phẩm của ngành công nghiệp thủ đồ, ta phải đặt nó trong phạm trù sản xuất hàng hóa. Mặt khác nó lại nằm trong cơ cấu nền kinh tế nhiều thành phần và trong điều kiện mở rộng giao lưu kinh tế quốc tế.

Từ trước tới nay, chúng ta vẫn thừa nhận, các sản phẩm do công nghiệp thủ đồ sản xuất là có chất lượng tốt. Sự thật đúng như vậy, vì

cho đến Hội nghị lần thứ 3 Ban chấp hành Trung ương (khóa 6) về đổi mới cơ chế quản lý kinh tế 8-1987, thì cơ chế quản lý kinh tế của ta vẫn còn tập trung quan liêu bao cấp (cần bản chưa bị xóa bỏ) và cơ chế mới chưa được thiết lập đồng bộ. Như vậy, theo cơ chế cũ, các giám đốc xí nghiệp sử dụng các điều kiện đầu vào được Nhà nước bao cấp, tác động trong quy trình sản xuất, theo các yêu cầu kỹ thuật, chất lượng được quy định (tiêu chuẩn, yêu cầu kỹ thuật) và giao nộp sản phẩm, không tính đến hiệu quả, nhu cầu xã hội cũng như trình độ sản phẩm cùng loại trong nước và quốc tế. Do vậy việc giữ vững chất lượng sản phẩm không phải là khó. Bên cạnh đó chất lượng sản phẩm của khu vực kinh tế ngoài quốc doanh, với cách hiểu nó là đối tượng cải tạo (để xóa bỏ) chứ không phải là đối tượng quản lý để phát triển, lại chưa được đánh giá đầy đủ với tư cách là một bộ phận quan trọng của ngành công nghiệp thủ đồ.

Về ý kiến suy giảm chất lượng sản phẩm của ngành công nghiệp thủ đồ, chúng ta thấy rằng, trong một thời gian dài các nhà sản xuất được bao cấp, không được tiếp cận với thị trường, lấy thị trường làm thước đo, làm động lực để cải tiến chất lượng sản phẩm, do vậy trình độ chuyên môn sâu, năng lực trang thiết bị và sức lao động dồi dào, đã không được chú trọng khai thác triệt để, dẫn tới trình độ sản phẩm lạc hậu so với thành phố Hồ Chí Minh và quốc tế. Đến khi chuyển hẳn sang tự chủ hạch toán kinh doanh, với đầu vào quá lớn (chủ yếu là cho năng suất lao động thấp, chi phí sản xuất cao v.v...), dẫn tới giá thành sản phẩm cao, người tiêu dùng không phù hợp chấp nhận được. Giá cả không phù hợp với giá trị, do đó ách tắc sản xuất và lưu thông. Mặt khác nhu cầu tiêu dùng của xã hội ngày càng tăng cao không chỉ đòi hỏi chất lượng (tính năng, công dụng) mà còn phải đáp ứng trình độ văn hóa, thẩm mỹ, tính thuận tiện và yêu cầu an toàn, vệ sinh khác. Việc cải tiến và tạo sản phẩm mới tuy có nhưng lại quá chậm, do đó cũng làm suy giảm về chất lượng sản phẩm (suy giảm vô hình).

Việc so sánh chất lượng sản phẩm, hàng hóa của công nghiệp Hà Nội với các hàng hóa nhập ngoại cũng là vấn đề cần đề cập tới. Trước hết chúng ta thấy rằng về hình thức ngoại quan, kiểu dáng công nghiệp, tính đa dạng và đa năng v.v... Chúng ta tỏ ra thua kém, còn về chất lượng (tính năng công dụng) thì chưa hẳn thua hàng ngoại. Nhưng giá cả lại cao hơn vì trình độ công nghệ, trang thiết bị máy móc lạc hậu, không tạo điều kiện để tiến nhanh sản phẩm, nâng cao năng suất lao động, hạ giá thành, ta

không thể theo kịp họ. Mặt khác chúng ta lại chưa thích nghi và sử dụng được các quy luật của sản xuất hàng hóa, chưa làm quen với quan hệ hàng hóa, tiền tệ, nên không tạo ra sức cạnh tranh của sản phẩm, hàng hóa của mình. Do vậy có thể nói chất lượng sản phẩm của công nghiệp thủ đồ tuy không kém đi (tuyệt đối) nhưng lại suy giảm (tương đối).

Một khía cạnh khác cũng góp phần vào làm suy giảm chất lượng sản phẩm của ngành công nghiệp thủ đồ là: Vốn đầu tư chưa đủ lượng và chưa tập trung, nên hiệu suất sử dụng vốn chưa cao, chưa trực tiếp đẩy nhanh các mũi nhọn công nghiệp tiếp cận với trình độ quốc tế. Việc đổi mới vốn cố định hầu như chưa làm được. Cho đến nay đa số các xí nghiệp đã hết khấu hao thiết bị. Đồng vốn quay vòng quá chậm, không đủ để tạo ra lợi nhuận và bù đắp cho sự mất giá của đồng tiền. Đa thế cả một thời gian dài, giá thành sản phẩm lại bị khống chế, «Lạm không đủ ăn» thì còn nghĩ gì đến hiệu quả sản xuất kinh doanh, và đầu tư khoa học và kỹ thuật. Một số cơ sở sản xuất kinh doanh giỏi, sớm nhận thức về đổi mới, muốn có công nghệ và kỹ thuật và sản phẩm mới lại không được tự chủ mua bán licence (công nghệ và kỹ thuật) và nô hao. Những vấn đề này lại được cấp trên làm thay và áp đặt.

Một trong những chuẩn mực để đánh giá chất lượng sản phẩm là tiêu chuẩn, thế nhưng công tác tiêu chuẩn hóa trong những năm qua chưa thực sự xuất phát từ năng lực sản xuất xã hội và thị trường, chưa trở thành yêu cầu sống còn của các cơ sở sản xuất kinh doanh, chưa chuyển biến nhanh, kịp với sự đổi mới cơ chế quản lý kinh tế, với nền sản xuất hàng hóa, chưa thực sự trở thành nhân tố quan trọng thúc đẩy cải tiến và nâng cao chất lượng sản phẩm. Tóm lại, trong thời gian qua, ngành công nghiệp thủ đồ đang trong bước chuyển mình sang nền sản xuất hàng hóa và thực hiện quyền tự chủ sản xuất kinh doanh XHCN. Do vậy sự biến động về chất lượng sản phẩm là tất yếu. Song không phải vì thế mà suy giảm đến mức chất lượng kém, mà nó đòi hỏi các cấp, các ngành cần tháo gỡ và tạo điều kiện thuận lợi nhất cho kinh tế thủ đồ phát triển.

Nghị quyết 11 của thành ủy Hà Nội, Nghị quyết Trung ương 6 (khóa 6) đã mở ra điều kiện hết sức thuận lợi để cho ngành công nghiệp thủ đồ phát triển hết khả năng và đúng với sức của mình, góp phần tích cực vào quá trình cải tiến và nâng cao chất lượng sản phẩm, xứng đáng là Thủ đồ của cả nước.

Biên tập: Ngô Tiến Phúc